

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Đề án Giao quản lý, sử dụng
và khai thác tài nguyên Yên sào tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Đề án Quản lý, khai thác yên sào tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Kết luận số 154-KL/TU ngày 26/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương thông qua Đề án Giao quản lý, sử dụng và khai thác tài nguyên Yên sào tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 287/TTr-SNN ngày 26/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Giao quản lý, sử dụng và khai thác tài nguyên Yên sào tỉnh Bình Định với nội dung cụ thể kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K13 (30b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

ĐỀ ÁN**Giao quản lý, sử dụng và khai thác tài nguyên Yến sào tỉnh Bình Định**
*(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2022
của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)***I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT****1. Cơ sở pháp lý**

- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật Đất đai năm 2013;
- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ Quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;
- Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;
- Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;
- Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015

của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.

2. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Năm 2010, thực hiện Quyết định số 2326/QĐ-CTUBND ngày 11/10/2010 của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai thực hiện công tác đấu thầu Gói thầu Quản lý, khai thác yếm sào giai đoạn 2011-2020. Công ty TNHH Yên Ngọc là đơn vị trúng thầu quản lý, khai thác yếm sào tỉnh Bình Định giai đoạn 2011-2020. Năm 2020, khi gần kết thúc Hợp đồng quản lý, khai thác yếm sào giai đoạn 2011-2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Đề án Quản lý, khai thác yếm sào tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030, UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3032/QĐ-UBND ngày 29/7/2020. Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo Đề án nhưng không có nhà đầu tư tham gia.

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”, UBND tỉnh chủ trương tạm thời giao Chi cục Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp nhận, quản lý khai thác yếm sào Bình Định từ năm 2021 cho đến khi thực hiện xong việc tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư Đề án quản lý, khai thác yếm sào tỉnh Bình Định (giai đoạn 2021-2030). Tuy nhiên, nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và khai thác yếm sào đối với Chi cục Thủy sản còn mới mẻ, không phù hợp chuyên môn, địa bàn quản lý trải dài, hoạt động rộng, địa hình phức tạp nên gây nhiều khó khăn cho công tác quản lý, bảo vệ và khai thác yếm sào.

Qua kinh nghiệm quản lý, khai thác yếm sào tại Công ty TNHH MTV Yên sào Khánh Hòa cho thấy Mô hình quản lý, khai thác yếm sào phù hợp và hiệu quả là doanh nghiệp. Tuy nhiên, căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020, Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thì việc thành lập doanh nghiệp nhà nước quản lý, khai thác yếm sào Bình Định hiện tại không thực hiện được do quy định doanh nghiệp khi thành lập phải có vốn điều lệ không thấp hơn 100 tỷ đồng và hồ sơ thành lập được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình Thủ tướng xem xét, phê duyệt chủ trương thành lập doanh nghiệp.

Từ thực tiễn nêu trên, việc xây dựng “Đề án Giao quản lý, sử dụng và khai thác tài nguyên Yến sào tỉnh Bình Định” nhằm tiếp tục quản lý, khai thác tài nguyên Yến sào của tỉnh theo quy định là cần thiết.

II. NỘI DUNG ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu

Giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng và khai thác Yến sào tỉnh Bình Định trong những năm đến sẽ góp phần tránh thất thoát tài nguyên thiên nhiên, tài sản của nhà nước và bảo tồn, phát triển đàn chim yến tại các hang động tự nhiên của tỉnh.

2. Phạm vi, đối tượng giao quản lý, sử dụng và khai thác tài sản yến sào tỉnh Bình Định

2.1. Phạm vi giao quản lý, sử dụng và khai thác yến sào:

a) Về không gian và số lượng hang yến khai thác: Tổng diện tích mặt đất, mặt nước kể cả mặt nước bảo vệ tại 17 hang yến của tỉnh quản lý.

b) Về cơ sở vật chất và phương tiện:

- Các cơ sở vật chất và phương tiện gắn với các hang yến.
- Các cơ sở vật chất và phương tiện tại số nhà 26 Phan Bội Châu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

c) Về nhân sự: Tổng số người tiếp nhận làm công tác quản lý và khai thác yến sào tỉnh Bình Định kể từ ngày 01/7/2022 là 36 người, bao gồm 8 người nguyên là nhân viên của Ban Quản lý và khai thác Yến sào Bình Định trước đây, 24 người do Công ty Cổ phần Yến Ngọc hợp đồng từ năm 2011 và 4 người do Chi cục Thủy sản hợp đồng lao động từ năm 2021.

2.2. Đối tượng được giao quản lý, sử dụng và khai thác tài nguyên yến sào: Đề xuất giao cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, thuộc cơ quan đại diện vốn chủ sở hữu là Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Phương án giao quản lý, sử dụng và khai thác yến sào

3.1. Giao Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, thuộc cơ quan đại diện chủ sở hữu là Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, sử dụng, khai thác tài nguyên yến sào tỉnh Bình Định; tiếp nhận toàn bộ nhân sự, tài sản cơ sở vật chất, phương tiện và các hang Yến, đất đai,... do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tạm quản lý.

3.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát các tài sản thuộc sở hữu nhà nước trước đây do Ban Quản lý khai thác yến sào tỉnh Bình Định quản lý, sử dụng đã chuyển giao cho Công ty Cổ phần Yến Ngọc tiếp quản sử dụng phục vụ gói thầu; sau khi kết thúc thời gian thực hiện hợp đồng, Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tạm quản lý để tiếp tục chuyển giao cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn tiếp nhận và sử dụng.

3.3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan thành lập Hội đồng kiểm kê, đánh giá lại các hang yến, cơ sở vật chất phương tiện và nguồn nhân lực là sở hữu nhà nước; được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tạm quản lý. Tổ chức chuyển giao cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn tiếp nhận và sử dụng theo quy định.

b) Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập lại Hội đồng giám sát quản lý, khai thác yến sào cấp tỉnh (Hội đồng giám sát cấp tỉnh) và ban hành quyết định thành lập Tổ giúp việc cho hội đồng giám sát cấp tỉnh trong quá trình thực hiện Đề án.

c) Chủ trì, tổ chức lịch kiểm tra, giám sát hàng năm của Hội đồng giám sát cấp tỉnh và phối hợp các Sở, ngành, đơn vị liên quan tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo.

4. Phương án quản lý, khai thác và cơ chế thực hiện công tác khai thác tài nguyên yến sào tỉnh Bình Định

4.1. Phương án quản lý, khai thác tài nguyên yến sào:

Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn trực tiếp quản lý, tổ chức khai thác tài nguyên yến sào Bình Định đúng mục đích, công năng của tài nguyên và triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Nhiệm vụ:

- Xây dựng kế hoạch quản lý, khai thác, tiêu thụ yến sào; các chương trình, dự án phát triển nguồn lợi yến sào trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Tổ chức việc quản lý, khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi yến sào theo kế hoạch, chương trình, dự án được phê duyệt.

- Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ trong quản lý, khai thác yến sào, bảo đảm việc khai thác yến sào đạt hiệu quả cao trên cơ sở duy trì, bảo tồn và phát triển đàn chim yến.

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng có liên quan của tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ môi trường sinh thái, bảo đảm an toàn giao thông trên biển tại khu vực mặt nước thuộc 17 hang yến thuộc phạm vi quản lý.

- Thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

- Quản lý về tài chính, tài sản được giao và thực hiện đầy đủ các chế độ hạch toán, kế toán, thống kê, báo cáo quyết toán, kiểm tra và công khai tài chính theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Thực hiện nghĩa vụ về tài chính, thuế, thuê đất, tiền sử dụng khu vực biển, ... theo quy định.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

b) Quyền hạn:

- Được thu thập thông tin về nghiên cứu các tiến bộ khoa học công nghệ về quản lý, khai thác, tiêu thụ yếm sào từ các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp và các tổ chức khác có liên quan.

- Được ký kết với các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình để xây dựng mô hình, chuyên giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ, hợp đồng tư vấn về quản lý, khai thác, tiêu thụ yếm sào phù hợp với khả năng của đơn vị theo quy định.

- Các quyền khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

4.2. Quản lý doanh thu, chi phí và nghĩa vụ ngân sách nhà nước:

a) Trách nhiệm của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn:

- Xây dựng Quy chế tài chính quản lý, khai thác và tiêu thụ yếm sào trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính hàng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Xây dựng giá khởi điểm và phương án bán sản phẩm yếm sào sau khai thác hàng năm trình Sở Tài chính thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

- Xây dựng phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hằng năm và lập Báo cáo tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Thực hiện nghĩa vụ ngân sách nhà nước theo quy định.

- Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất, Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả quản lý, khai thác tài nguyên yếm sào theo quy định.

b) Trách nhiệm của Sở Tài chính:

- Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tài chính quản lý, khai thác yếm sào theo quy định hiện hành.

- Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch tài chính hàng năm của doanh nghiệp.

- Thực hiện giám sát tài chính, kiểm tra hoạt động quản lý, sử dụng vốn, tài sản, đánh giá hiệu quả hoạt động để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hằng năm của doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn tổ chức thực hiện:

a) Tiếp nhận bàn giao của Hội đồng kiểm kê, đánh giá về các hang yển, cơ sở vật chất phương tiện và nguồn nhân lực theo đúng quy định.

b) Xây dựng Quy chế hoạt động quản lý, khai thác yển sào; xác định số lượng lao động hợp đồng và thực hiện ký kết hợp đồng lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động.

c) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch quản lý, khai thác, tiêu thụ yển sào; các chương trình, dự án phát triển nguồn lợi yển sào.

d) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại điểm a khoản 4.2 Mục II.

2. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan thành lập Hội đồng kiểm kê, đánh giá lại các hang yển, cơ sở vật chất phương tiện và nguồn nhân lực là sở hữu nhà nước được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tạm quản lý. Tổ chức chuyển giao cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn tiếp nhận và sử dụng theo quy định.

b) Chủ trì, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập lại Hội đồng giám sát cấp tỉnh, ban hành quy chế hoạt động Hội đồng giám sát của tỉnh và ban hành quyết định thành lập Tổ giúp việc cho Hội đồng giám sát trong quá trình thực hiện đề án.

c) Chủ trì, tổ chức lịch kiểm tra, giám sát hàng năm của Hội đồng giám sát cấp tỉnh và phối hợp các Sở, ngành, đơn vị liên quan tổng hợp kết quả thực hiện của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo.

d) Phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành có liên quan xem xét, thẩm định giá khởi điểm và phương án bán sản phẩm yển sào sau khai thác hàng năm do Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn xây dựng.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

a) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại điểm b khoản 4.2 Mục II.

b) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt về giá khởi điểm và phương án bán sản phẩm yển sào sau khai thác hàng năm theo quy định.

4. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phương thức lựa chọn Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn giao quản lý, khai thác tài nguyên yển sào Bình Định theo đúng quy định.

5. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phương thức lựa chọn Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn giao quản lý, khai thác tài nguyên yếm sào Bình Định theo đúng quy định.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn thuê đất, giao khu vực biển để bảo vệ các hang yếm theo quy định.

6. Trách nhiệm của Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt số lượng lao động, thang bảng lương đối với lao động hợp đồng của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn.

7. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Phối hợp Sở Tài chính thực hiện quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn theo đúng quy định.

b) Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt số lượng lao động, thang bảng lương đối với lao động hợp đồng của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn.

8. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình tham gia thực hiện Đề án đạt kết quả và tham gia các nhiệm vụ khác khi Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản chỉ đạo cụ thể ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh